

Bản án số: 08/2017/HSST.
Ngày: 17 - 11 - 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Bá Sinh - Ông Tráng A Lừ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số; 11/2017/TLST- ST ngày 31 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 10/2017/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo.

Lý Thị N; tên gọi khác, Lý Thị M, sinh năm 1968. Trú tại; Bản SL, xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính nữ, tôn giáo không, Quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Lý Sông C 68 tuổi, con bà; Vàng Thị Ch (Đã chết); bị cáo có chồng; Vàng Su V 56 tuổi, bị cáo có 06 con, con lớn nhất 29 tuổi, con nhỏ nhất 15 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo Lý Thị N: Anh Sông A P.

Địa chỉ: Tiểu khu 10, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 21/8/2017, khi Lý Thị N đang ở nhà tại bản S L, xã TX, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Thì có một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết đến nhà hỏi Nénh có mua ma túy không, Do Nénh muốn mua ma túy để trả công cho người N thuê bẻ ngô nên N đồng ý mua của người phụ nữ dân tộc

Mông 01 gói bột màu trắng N biết là Hêroin được gói bằng gói ni lon màu hồng và 10 viên hồng phiến được gói được gói bằng nilon màu xanh với giá là 560.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cho vào chiếc túi vải thổ cẩm có hình hoa văn rồi cất giấu ở đầu giường ngủ. Đến 14 giờ 50 phút ngày 22/8/2017, tổ công tác Công an huyện Vân hồ, tỉnh Sơn La phối hợp với đồn Biên phòng Tân Xuân làm nhiệm vụ kiểm tra nhà Lý Thị N, Lý Thị N tự giác lấy chiếc túi vải đựng ma túy ở đầu giường giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác lập biên bản người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm có.

01 túi nilon màu hồng bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Hêroin (Nén khai là Hêroin) cân tịnh được 0,95 gam, rút 0,20 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 0,75 gam (Đã được niêm phong).

01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 10 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp (Nén khai là ma túy tổng hợp viên hồng phiến), cân tịnh được 1,05g, rút 0,52 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 0,53 gam (Đã được niêm phong).

Tiền NHNN Việt nam 150.000 đồng, 01 chiếc túi vải thổ cẩm có hoa văn để N đựng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 836/KLMT ngày 24/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “N” là chất ma túy; loại chất Hêrôin. Trọng lượng của mẫu gửi giám định N là 0,20 gam, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,95 gam, loại chất Hêrôin. Mẫu gửi giám định ký hiệu “N2” là chất ma túy; loại chất Methamphetamine. Trọng lượng của mẫu gửi giám định N2 là 0,53 gam, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 1,05 gam, loại chất Methamphetamine”.*

Tại bản Cáo trạng số; 82/CT-VKS ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lý Thị N về tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thị N phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị N mức án từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Thị N được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm a, đ khoản 2, 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,75 gam Hêroin, 0,53 gam methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 chiếc túi vải thổ cẩm có hình hoa văn, có dây đeo màu đen.

Đề nghị tuyên tạm giữ của bị cáo Lý Thị N 150.000đ tiền NHNN Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lý Thị N về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lý Thị N nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 22/8/2017, Lý Thị N trú tại bản S L, xã TX, huyện V H, tỉnh Sơn La. Bị phát hiện và bắt quả tang tại nhà ở của bị cáo. Đang cất giấu trái phép 0,95 gam Hêroin, 1,05 gam Methamphetaime. Mục đích mua lại 0,95 gam Hêroin, 1,05 gam Methamphetamie, cất giấu tàng trữ để trao đổi thanh toán và bán lại kiếm lời. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo cất giấu 02 chất ma túy xác định tỷ lệ% 105 gam Methamphetamine = 5,25%, 0,95 gam Hêroin = 19%. Trọng lượng hai chất ma túy = 24,5% (Thuộc trường hợp dưới 100%) qua quy đổi hai chất ma túy = 1,366 gam Hêroin, chưa kịp bán lại, trao đổi thanh toán để kiếm lời thì bị phát hiện và bắt quả tang. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Lý Thị N tên gọi khác Lý Thị M phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “ Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét hành vi phạm tội tàng trữ trái trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Thị N dùng ma túy để trao đổi thanh toán với số lượng, giá trị không lớn mục đích mua lại để bán lại kiếm lời thu lợi bất chính. Xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo mua, bán 1,05 gam Methaphetamin, 0,95 gam Hêroin cần vận dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Lý Thị N phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Nhân thân bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số trình độ văn hóa, dân trí hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Xét quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân và ý kiến đề nghị của bị cáo xem xét giảm nhẹ là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo Lý Thị N phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lý Thị N còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sống chủ yếu vào nông nghiệp, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Lý Thị N đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với nguồn gốc 0,95 gam Hêrôin và 1,05gam Methamphetamine bị thu giữ, theo lời khai của Lý Thị N là mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, N, không biết tên tuổi và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh ngoài lời khai duy nhất của bị cáo ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho bị cáo Lý Thị N.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Số ma túy của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành, vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng, và 1 túi vải thổ cẩm là công cụ để cất giấu ma túy cần tuyên tịch thu để tiêu hủy. Đối với 150.000 đồng do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo nay xét thấy không liên quan đến vụ án cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Vận dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm a, đ khoản 2, 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Bị cáo Lý Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều

23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Thị N, có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm a, đ khoản 2, 3 Điều 76, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lý Thị N tên gói khác Lý Thị M phạm tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lý Thị N 33 (Ba mươi ba) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 22/8/2017”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Thị N được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong bên ngoài ghi vật chứng ký hiệu “N” trong lượng 0,75 gam Hêroin, + “ N3” trọng lượng 0,53 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu, 01chiếc túi vải thổ cẩm có hình hoa văn, có dây đeo màu đen.

Tuyên tạm giữ của bị cáo Lý Thị N 150.000 đồng tiền NHNN Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Lý Thị N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Lý Thị N biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

